

Bản án số: 73/2017/HSPT

Ngày: 11/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Luông;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đậu Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSPT ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Phú L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Phú L**, sinh năm 1991, tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp T, thị trấn L, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ A, khu phố Đ, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971; có vợ Phạm Thị Tuyết L, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2016 cho đến nay, có mặt.

Trong vụ án còn có 03 người bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không kháng cáo và không kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D và Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Kim H, Nguyễn Phú L cùng sống tại dãy nhà trọ thuộc địa chỉ số 56/5B, khu phố Đ, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Vào khoảng 18 giờ ngày 24/11/2016, Đỗ Hồng A rủ Đinh Bùi S, Phan A Sếp Mi K cùng tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng nhau uống rượu tại nhà trọ của K thuộc khu phố Đ, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hồng A rủ K, S và T đến đây nhà trọ trước đây Hồng A sinh sống, tại số 56/5B khu phố Đ, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương để tìm đánh anh Nguyễn Văn P. Khi đến nơi San ngồi trên xe đợi còn Hồng A, đi đến phòng trọ của anh P dùng tay đập cửa gọi P ra để giải quyết mâu thuẫn. Anh P không mở cửa và vợ anh P là Huỳnh Thị Linh E gọi điện cho Dương Kim H, nói nhóm của Hồng A tới gây rối thì H nói “Thôi ngủ đi, kệ nó”. Lúc này Nguyễn Phú L ở phòng trọ số 13 nghe thấy ồn ào nên ra xem và khuyên Hồng A đi về. Biết Hồng A tìm phòng trọ của anh P và H nên L chỉ cho Hồng A phòng trọ của H. Sau đó Hồng A và L xảy ra cãi vã, thì bà Nguyễn Thị Tuyết L và bố của L là ông Nguyễn Văn N vào can ngăn đẩy L vào phòng. H thấy Hồng A cãi nhau với L nên đi vào trong bếp lấy 01 con dao dài khoảng 32cm, cán bằng sắt chạy ra trước phòng và H hỏi L “cái gì vậy L” nhưng L không trả lời. L nhìn thấy H cầm 01 con dao trên tay, nên L vào bếp lấy 01 con dao cán bằng gỗ, dài khoảng 40cm dùng làm hung khí. H nhìn thấy K tiến lại gần nên chạy chém liên tục từ trên xuống lưng, tay của K. K xông tới ôm H thì H dùng cùi trỏ đánh xuống lưng và dùng dao chém nhiều nhát vào lưng K.

L cầm dao bằng tay trái chạy từ phòng trọ ra chém nhiều nhát vào người của Hồng A và anh S gây thương tích. Hồng A và S bỏ chạy ra xe mô tô cùng nhau đi đến bệnh viện điều trị thương tích. Sau đó L nhìn thấy H đang vật lộn với K ở dưới đất đi lại đá vào người K 02 -03 cái. K đề lên người H và cắn vào tay đang cầm dao của H và rút dao thì Phạm Thị Tuyết L là vợ của L từ phòng trọ đi ra dùng nón bảo hiểm đánh 02-03 cái vào lưng của K để K buông H ra. Lúc này K chạy ra đường để T chở đi bệnh viện cấp cứu. Ngày 25/11/2016, Nguyễn Phú L và Dương Kim H đến Công an phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 con dao dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ dài khoảng 7cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 28cm.

Căn cứ kết luận giám định thương tích số 1042 ngày 29/11/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai thương tích của bị hại Đỗ Hồng A như sau:

+ Vết thương bả vai trái, kích thước 9,5x0,2cm; vết thương mu bàn tay trái: 3,2x0,2cm. Tỷ lệ thương tật 0,3%. Vật gây thương tích vật sắc.

Căn cứ kết luận giám định số 1043 ngày 29/11/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai thương tích của Phan A Sếp Mi K như sau:

+ Vết thương cánh tay trái, kích thước 0,7x 0,2cm; vết thương cổ tay phải: 0,4 x0,2cm; vết thương đốt 1 ngón II tay trái kích thước 0,2 x0,2cm. Tỷ lệ thương tật 4%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Căn cứ kết luận giám định số 1044 ngày 29/11/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai thương tích của Đinh Bùi S như sau:

- + Vết thương lách đã phẫu thuật khâu lách. Tỷ lệ thương tật 21%.
- + Tồn thương thủng cơ hoành 01 lỗ, phải phẫu thuật khâu cơ hoành. Tỷ lệ thương tật 21%.
- + Tồn thương gãy xương chính mũi, không ảnh hưởng chức năng thở và ngửi. Tỷ lệ thương tật 09%.
- + Tồn thương gãy xương cung bên xương sườn số X bên trái. Tỷ lệ thương tật 03%.
- + 03 Vết thương vùng bả vai trái kích thước 09x0,2cm; 06x0,2cm; vết thương dưới bả vai kích thước 0,5x0,3cm; vết thương hông lưng trái kích thước 0,8x0,2cm; vết thương cánh tay trái kích thước 0,8x0,3cm. Tỷ lệ thương tật 07%.

Tổng tỷ lệ thương tật 49%. Vật gây thương tích là vật sắc.

Đối với hành vi dùng nón bảo hiểm đánh vào người của ông Phan A Sếp Mi K của bà Phạm Thị Tuyết L nhưng không gây thương tích. Không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, nên Cơ quan điều tra Công an thị xã D, tỉnh Bình Dương đã xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Đối với Đỗ Hồng A, Đinh Bùi S, Phan A Sếp Mi K, đã có hành vi uống rượu và gây rối trật tự công cộng. Đã được xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Ngày 11/01/2017, Phan A Sếp Mi K có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với Dương Kim H nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2017/HSST ngày 17/5/2017, Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Phú L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/11/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/6/2017, bị cáo Nguyễn Phú L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (đơn kháng cáo trong hạn luật định).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Xác định tội danh, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Phú L là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa bị cáo phúc thẩm không cung cấp tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 114/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 24/11/2016 Đỗ Hồng A rủ Phan A Sếp Mi K, Đinh Bùi S, T (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến dãy nhà trọ trước đây Hồng A sống tại số 56/5B khu phố Đ, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương để tìm đánh ông Nguyễn Văn P. Đến nơi Hồng A, K đi đến phòng trọ của P đập cửa gọi P ra để giải quyết mâu thuẫn nhưng P không mở cửa. Lúc này, L ở trong phòng trọ đi ra và cãi nhau với Hồng A. Thấy L và Hồng A cãi nhau nên H đi vào bếp lấy 01 con dao dài khoảng 32cm, cán bằng sắt chạy ra trước phòng của L rồi dùng dao chém liên tục từ trên xuống lưng, tay của K. L cầm dao bằng tay trái từ phòng chạy ra chém nhiều nhất vào người của Hồng A và S gây thương tích. Hồng A và S bỏ chạy ra xe mô tô cùng nhau đi đến bệnh viện điều trị thương tích. Căn cứ kết luận giám định tỷ lệ thương tích của Đỗ Hồng A là 0,3%, Phan A Sếp Mi K là 4%, Đinh Bùi S là 49%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phú L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phú L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú L, bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D;

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/11/2016.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Phú L phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BD;	1
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;	1
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;	1
- CQCSĐT CA tỉnh BD;	1
- TAND Tx. D;	2
- VKSND Tx. D;	1
- Chi cục THADS Tx. D;	1
- Công an Tx. D;	1
- Bị cáo;	1
- Sở Tư pháp tỉnh BD;	1
- Tổ HCTP; lưu HS.	3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thạch